

Số: 329 /QĐ-THTU

Nhà Bè, ngày 18 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai “Điều chỉnh, bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2024 (Bổ sung kinh phí nâng mức lương cơ sở)”

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC TẠ UYÊN

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai;

Căn cứ Quyết định số 2738/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về giao chỉ tiêu dự toán thu – chi ngân sách năm 2024 cho các đơn vị trực thuộc Huyện;

Căn cứ Quyết định số 2761/QĐ- UBND của UBND Huyện Nhà Bè ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2024;

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai “Điều chỉnh, bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2024 (Bổ sung kinh phí nâng mức lương cơ sở)”

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch công đoàn, Trưởng ban thanh tra nhân dân, Kế toán và toàn thể CB-GV-NV Trường Tiểu học Tạ Uyên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Như điều 2;
- Lưu VT, KT.



Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC TẠ UYÊN

Chương : 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 329/QĐ-THTU ngày 18/11/2024 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Tạ Uyên

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.051.166.973
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (Mã nguồn 13)	1.051.166.973
3.2	Kinh phí cải cách tiền lương (Mã nguồn 14)	
3.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	

Lập biểu



Lê Thị Ngọc Thúy

Nhà Bè, ngày 18 tháng 11 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG


Lê Văn Hòa